

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO**  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: 02./BC-HĐQT

Hưng Yên, ngày 27 tháng 01 năm 2022

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
(Năm 2021)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco**
- Địa chỉ trụ sở chính: Xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
- Điện thoại: 0221.3991828/ 0221.3791.283 Fax: 0221.3991790 Email: kydn6905@yahoo.com
- Vốn điều lệ: 113.643.250.000 đồng
- Mã chứng khoán: CNC
- Mô hình quản trị công ty:  
+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và ban Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/ Chưa thực hiện: **Chưa thực hiện**

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	32/2021/NQ- ĐHĐCĐ	06/05/2021	<b>Thông qua:</b> 1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng năm 2021 2. Báo cáo tài chính năm 2020 (đã được kiểm toán) 3. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2021 4. Trả thù lao Hội đồng quản trị (HĐQT), thư ký HĐQT, Ban kiểm soát (BKS) năm 2021

32/2021/NQ-ĐHĐCĐ	06/05/2021	5. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020, kế hoạch năm 2021 và phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021 6. Tờ trình về ký kết hợp đồng kinh tế với Công ty cổ phần Traphaco
------------------	------------	---

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021)

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Văn Nhượng	Chủ tịch	04/2012	
2	Ông Vũ Năng Liêu	Phó chủ tịch	04/2012	
3	Bà Vũ Thị Thuận	Thành viên	06/2006	
4	Ông Trần Túc Mã	Thành viên	06/2006	
5	Bà Ma Thị Hiền	Thành viên	04/2011	
6	Nguyễn Duy Ký	Thư ký	06/2006	

### 2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi dự họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Văn Nhượng	6/6	100%	Không có
2	Ông Vũ Năng Liêu	6/6	100%	Không có
3	Bà Vũ Thị Thuận	6/6	100%	Không có
4	Ông Trần Túc Mã	6/6	100%	Không có
5	Bà Ma Thị Hiền	6/6	100%	Không có
6	Nguyễn Duy Ký	6/6	100%	Không có

**Mời họp cùng HĐQT trong các kỳ họp gồm:**

- Bà Nguyễn Thị Lan – Giám đốc công ty
- Ông Trần Quang Liêm – Trưởng ban kiểm soát
- Các thành viên Ban kiểm soát (dự phiên ngày 31/12/2021)

**3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc**

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 và Nghị quyết, quyết định của HĐQT
- Giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Ban hành kịp thời các Nghị quyết, Quyết định để chỉ đạo điều hành

**4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)**

Không có tiểu ban

**5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2021**

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2021/QĐ-HĐQT	04/01/2021	Quyết định sửa đổi quy chế sử dụng quỹ phúc lợi	100%
2	02/2021/NQ-HĐQT	04/01/2021	Nghị quyết của Hội đồng quản trị kỳ họp ngày 04/01/2021	100%
3	03/2021/QĐ-HĐQT	04/01/2021	Quyết định miễn nhiệm chức vụ Giám đốc công ty	100%
4	04/2021/BB-HĐQT	04/01/2021	Biên bản họp HĐQT ngày 04/01/2021	100%
5	05/2021/QĐ-HĐQT	04/01/2021	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm Giám đốc công ty	100%
6	11/2021/QĐ-HĐQT	18/01/2021	Quyết định chế độ tiền lương của Giám đốc công ty	100%
7	12/2021/NQ-HĐQT	26/02/2021	Nghị quyết của Hội đồng quản trị kỳ họp ngày 26/02/2021	100%
8	23/2021/NQ-HĐQT	06/04/2021	Nghị quyết của Hội đồng quản trị kỳ họp ngày 05/04/2021	100%
9	35/2021/NQ-HĐQT	30/06/2021	Nghị quyết của Hội đồng quản trị kỳ họp ngày 29/06/21	100%

10	41/2021/NQ-HĐQT	28/09/2021	Nghị quyết của Hội đồng quản trị kỳ họp ngày 27/09/2021	100%
11	44/QĐ-HĐQT	22/10/2021	Quyết định thành lập Ban kiểm phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản về việc chi trả tạm ứng cổ tức năm 2021	100%
12	45/2021/QĐ-HĐQT	23/10/2021	Quyết định tạm ứng cổ tức năm 2021	100%
13	50/2021/NQ-HĐQT	31/12/2021	Nghị quyết của Hội đồng quản trị kỳ họp ngày 31/12/2021	100%
14	51/2021/QĐ-HĐQT	31/12/2021	Quyết định tạm giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2022	100%
15	52/2021/QĐ-HĐQT	31/12/2021	Quyết định tạm giao đơn giá tiền lương năm 2022	100%

### III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm 2021)

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Trần Quang Liêm	Trưởng ban	06/2006	Đại học
2	Ông Trần Công Vĩnh	Thành viên	04/2017	Đại học
3	Bà Nguyễn Hoàng Hà	Thành viên	04/2019	Đại học

#### 2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Quang Liêm	3/3	100%	100%	
2	Ông Trần Công Vĩnh	3/3	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Hoàng Hà	3/3	100%	100%	

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT và đóng góp ý kiến về các vấn đề thuộc chức năng nhiệm vụ của BKS

- Giám sát việc thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh công ty
  - Giám sát HĐQT, Ban điều hành trong việc thực thi Nghị quyết ĐHĐCĐ; rà soát hợp đồng/giao dịch với người có liên quan
  - Giám sát việc công bố thông tin và nộp báo cáo theo các quy định hiện hành của cơ quan quản lý Nhà nước
  - Tiếp nhận các đề nghị, khiếu nại của cổ đông, người lao động
4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:
- Hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và các quy định liên quan

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có):

- Giám sát quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, hội đồng quản trị, kiểm soát ban điều hành, giám sát hoạt động tài chính, kiểm soát các hoạt động tuân thủ pháp luật
- Trao đổi với đơn vị kiểm toán, HĐQT về kết quả kiểm toán năm 2020
- Trưởng ban Kiểm toán tham gia tất cả các cuộc họp của hội đồng quản trị công ty.

**IV. Ban điều hành**

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Nguyễn Thị Lan	08/01/1967	Dược sỹ đại học	04/01/2021
2	Nguyễn Duy Ký	27/10/1969	Tiến sỹ kinh tế	26/05/2017
3	Trịnh Thanh Huyền	15/05/1975	Thạc sỹ dược học	20/10/2020

**V. Kế toán trưởng**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Vũ Năng Liâu	18/05/1966	Cử nhân kinh tế	26/05/2017

**VI. Đào tạo về quản trị công ty**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và người quản trị công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2021) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
1	Ông Nguyễn Văn Nhượng		CT HĐQT			2011			
2	Ông Vũ Năng Liêu		PCT HĐQT, Kế toán trưởng			06/2006			
3	Bà Vũ Thị Thuận		UV HĐQT			06/2006			
4	Ông Trần Túc Mã		UV HĐQT			06/2006			
5	Bà Ma Thị Hiền		UV HĐQT			06/2006			
6	Ông Nguyễn Duy Ký		Phó Giám đốc			06/2006			
7	Ông Trần Quang Liêm		Trưởng BKS			06/2006			

8	Bà Nguyễn Hoàng Hà		Thành viên BKS			04/2019			
9	Ông Trần Công Vĩnh		Thành viên BKS			2017			

*Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

**Không có**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------	-----------------------------------	---------------------------------	---------------------------------------	---------------------------------	---	--	---------

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: **Không có**

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

**Không có**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: **Không có**



**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2021)****1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Theo số liệu chốt Danh sách cổ đông ngày 18/11/2021)**

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Nguyễn Văn Nhượng		CT HĐQT			2	0,000018%	
2.	Vũ Năng Liêu		PCT HĐQT, Kế toán trưởng			71.427	0,63%	
3.	Vũ Thị Thuận		Ủy viên HĐQT			540.000	4,75%	
3.1	Nguyễn Thị Bảo Ngọc					237.816	2,09%	Con gái
3.2	Nguyễn Thị Bảo Vân					52.390	0,46%	Con gái
3.3	Vũ Thị Hòa					10.886	0,1%	Em gái

4.	Trần Túc Mã		Ủy viên HĐQT			349.822	3,08%	
5.	Ma Thị Hiền		Ủy viên HĐQT			192.571	1,69%	
6.	Nguyễn Duy Ký		Phó Giám đốc			203.295	1,79%	
6.1	Nguyễn Thị Tuyết					25.272	0,22%	Vợ
6.2	Nguyễn Thị Hiền					6.480	0,06%	Em gái
7.	Trần Quang Liêm		Trưởng BKS			72.122	0,63%	
8.	Trần Công Vĩnh		Ủy viên BKS			22.800	0,2%	
8.1	Hy Thị Thanh					3.920	0,03%	Vợ
9.	Nguyễn Hoàng Hà		Ủy viên BKS			6.544	0,05%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty (**Không có**)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

*Nơi nhận:*

- Như trên
- Lưu: HC, HĐQT

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



*ĐS. Nguyễn Văn Nhung*